

Số: 289/KH-THPTTA

Long An, ngày 08 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh lớp 10 hệ công lập trường THPT Tân An
năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Điều lệ trường trung học);

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 1505/KH-SGDĐT ngày 17/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của trường phổ thông năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 2063/SGDĐT-KHTC ngày 07/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc điều chỉnh và xây dựng dự kiến phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Trường THPT Tân An xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 cấp trung học phổ thông (THPT) hệ công lập năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, đảm bảo công bằng giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được đến trường, tham gia hoạt động giáo dục toàn diện, chuẩn bị bước đầu cho học sinh những phẩm chất, năng lực để có đủ điều kiện học tập ở cấp học cao hơn hoặc giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng theo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương;

Đảm bảo học sinh tốt nghiệp THCS trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33¹ của Điều lệ trường trung học, được tham gia dự thi tuyển sinh vào lớp cấp THPT công lập

¹ 1. Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

2. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3. Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học

năm học 2026 – 2027 đúng quy chế, nghiêm túc, khách quan, đánh giá đúng thực chất về năng lực học tập và rèn luyện của thí sinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thi tuyển vào lớp 10 trường phổ thông công lập

Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT của trường phổ thông công lập thực hiện theo phương thức thi tuyển vào trường có cấp THPT, cụ thể:

- Các trường thi tuyển vào lớp 10 công lập theo danh sách 63 trường. Mỗi học sinh đăng ký tuyển sinh được chọn tối đa 03 nguyện vọng trong các trường có cấp THPT (không phân biệt địa bàn) theo Phụ lục 1 đính kèm.

- Ở cùng một trường, điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 là 1,0 điểm; điểm chuẩn nguyện vọng 3 cao hơn nguyện vọng 2 là 1.0 điểm. **Học sinh trúng tuyển nguyện vọng nào phải học theo nguyện vọng đó trong suốt thời gian học THPT, trừ trường hợp di chuyển nơi cư trú được giải quyết theo quy định.**

- Thi tuyển 3 môn: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh; môn Toán và môn Ngữ văn thời gian làm bài 120 phút/môn; môn tiếng Anh thời gian làm bài 60 phút; *điểm thi 3 môn tính hệ số 1*. Môn Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; Môn tiếng Anh thi theo hình thức trắc nghiệm.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 3 môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có); xếp từ cao xuống thấp.

Chỉ tiêu tuyển sinh trường THPT Tân An: 630 học sinh /15 lớp.

- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập được tổ chức các ngày **02 và 03/6/2026**.

- Thời gian xét tuyển: hạn cuối ngày **19/7/2026**.

- Thời gian công bố kết quả tuyển sinh: **ngày 20/7/2026**.

2. Đối tượng và hồ sơ dự tuyển vào lớp 10

Học sinh hoàn thành chương trình THCS tại Tây Ninh trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường trung học; học sinh ngoài tỉnh có nơi thường trú tại tỉnh Tây Ninh (chụp ảnh xác thực thông tin nơi cư trú từ VNeID), tốt nghiệp THCS từ *trước năm học 2025-2026* còn trong độ tuổi được tham gia dự thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2026 – 2027 trên địa bàn tỉnh (cần có xác nhận của UBND xã/phường nơi thường trú vào đơn xin dự tuyển sinh về việc thí sinh dự tuyển không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt.

Học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2025-2026 ở tỉnh khác không được tham gia dự thi.

3. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 ²Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT. Đính kèm Phụ lục 2

4. Sau khi trúng tuyển HS xác nhận thông tin nhập học và bổ sung hồ sơ đối với thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trong danh sách, xác nhận nhập học và bổ sung hồ sơ (nếu thiếu) gồm Học bạ bản chính (hoặc học bạ điện tử/ học bạ số hợp lệ) *có chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS*; Giấy khai sinh (đối với trường hợp Học sinh thi tại trường THPT Chuyên, trúng tuyển vào trường THPT Tân An). *Các thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhưng không xác nhận hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định xem như không nhập học vào trường THPT Tân An năm học 2026 – 2027; Nhà trường sẽ không giải quyết khiếu nại về sau.*

(Tải mẫu Thông tin nhập học tại Webside: thpttananla.edu.vn).

Trường thực hiện công tác tư vấn cho học sinh và phụ huynh học sinh về lựa chọn tổ hợp môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để xếp lớp sao cho phù hợp nguyện vọng, năng lực của học sinh và khả năng giảng dạy của trường sau khi công bố danh sách chính thức được phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo (*dự kiến 25/7/2026*; theo Kế hoạch tổ hợp môn học, cụm chuyên đề học tập lựa chọn để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông ở lớp 10 năm học 2026 – 2027 (đính kèm))

² **1. Tuyển thẳng** vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- c) Học sinh là người khuyết tật.
- d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

a) *Nhóm đối tượng 1*: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) *Nhóm đối tượng 2*: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

c) *Nhóm đối tượng 3*: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều này.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

TỔ HỢP	Kí hiệu nhóm môn	Môn học lựa chọn				Chuyên đề học tập			Số lớp dự kiến
Khối A,A1,B,D1	TA1	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Vật lý	Hóa học	3
Khối A,A1,D1	TA2	Vật lý	Hóa học	Tin học	Công nghệ (CN&TT)	Toán	Vật lý	Hóa học	4
Khối B,D1	TA3	Hóa học	Sinh học	Tin học	Công nghệ (CN&TT)	Toán	Hóa học	Sinh học	1
Khối A1,D1	TA4	Vật lý	Tin học	Mỹ thuật	GDKT&PL	Toán	Ngữ văn	Vật lý	2
	TA5	Vật lý	Tin học	Địa lí	GDKT&PL	Toán	Ngữ văn	Vật lý	3
Khối D1,C	TA6	Tin học	Địa lí	GDKT&PL	Âm nhạc	Toán	Ngữ văn	Địa lí	2

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

BGH xây dựng kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh THPT, phương án lựa chọn tổ hợp môn, phối hợp triển khai đến trường THCS trên địa bàn, kết hợp thực hiện “3 công khai” tại đơn vị.

Tổ chức tuyển sinh theo quy định của ngành.

Báo cáo kết quả chọn tổ hợp môn học về P.GDPT/Sở GD&ĐT.

Phụ huynh học sinh, các em học sinh thường xuyên cập nhật Website của trường để theo dõi thông tin về kết quả trúng tuyển và các thông báo tiếp theo từ nhà trường chuẩn bị cho năm học 2026-2027.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông vào lớp 10 công lập của trường THPT Tân An năm học 2026 - 2027 ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Trường THCS;
- Website;
- Thành viên Hội đồng TS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Ngân

Phụ lục 1

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG ĐỂ THÍ SINH ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG

TT	Tên trường	TT	Tên trường
1	THPT Tân Hưng	33	THPT Đông Thạnh
2	THCS&THPT Hưng Điền B	34	THCS&THPT Nguyễn Thị Một
3	THPT Vĩnh Hưng	35	THPT Rạch Kiến
4	THCS&THPT Khánh Hưng	36	THPT Long Cang
5	THPT Kiến Tường	37	THPT Cần Đước
6	THPT Thiên Hộ Dương	38	THPT Chu Văn An
7	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	39	THPT Long Hựu Đông
8	THPT Tân Thạnh	40	THPT Tây Ninh
9	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	41	THPT Trần Đại Nghĩa
10	THPT Thạnh Hóa	42	THPT Lê Quý Đôn
11	THPT Tân An	43	THPT Lý Thường Kiệt
12	THPT Lê Quý Đôn	44	THPT Nguyễn Chí Thanh
13	THPT Hùng Vương	45	THPT Nguyễn Trung Trực
14	THPT Nguyễn Thông	46	THPT Hoàng Văn Thụ
15	THPT Phan Văn Đạt	47	THPT Lê Hồng Phong
16	THPT Tân Trụ	48	THPT Dương Minh Châu
17	THPT Nguyễn Trung Trực	49	THPT Nguyễn Thái Bình
18	THPT Thủ Thừa	50	THPT Trần Phú
19	THPT Mỹ Lạc	51	THPT Lương Thế Vinh
20	THPT Gò Đen	52	THPT Tân Châu
21	THCS&THPT Lương Hòa	53	THPT Tân Hưng
22	THPT Nguyễn Hữu Thọ	54	Trường THPT Tân Đông
23	THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức	55	THPT Nguyễn Huệ
24	THPT Đức Hòa	56	THPT Huỳnh Thúc Kháng
25	THPT Võ Văn Tồn	57	THPT Quang Trung
26	THPT Hậu Nghĩa	58	THPT Ngô Gia Tự
27	THPT An Ninh	59	THPT Nguyễn Văn Trỗi
28	THPT Đức Huệ	60	THPT Nguyễn Trãi
29	THCS&THPT Mỹ Quý	61	THPT Trảng Bàng
30	THCS&THPT Mỹ Bình	62	THPT Lộc Hưng
31	THPT Cần Giuộc	63	THPT Bình Thạnh
32	THPT Nguyễn Đình Chiểu		

*** Thí sinh có thể chọn tối đa 03 nguyện vọng trong số 63 trường.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2

**PHIẾU ĐĂNG KÍ TUYỂN THẮNG VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2026 - 2027**

1. Sơ yếu lý lịch:

- Họ và tên học sinh:
- Sinh ngày tháng năm ; Nam/Nữ:
- Nơi sinh:
- Học sinh lớp: , trường:.....
- Họ và tên cha:
- Họ và tên mẹ:

2. Diện tuyển thắng:

3. Nguyên vọng tuyển thắng vào trường THPT

- **Nguyên vọng 1:** Vào lớp 10 trường THPT: THPT Tân An
- **Nguyên vọng 2:** Vào lớp 10 trường THPT:
- Các trường THPT đăng ký nguyên vọng tuyển thắng thuộc tỉnh Tây Ninh

Phụ huynh

....., ngày tháng năm 20.....

Thông nhất với các nội dung
đã ghi trong Phiếu đăng kí

Học sinh

.....

Trường THCS

Xác nhận em:

Đang là học sinh lớp 9 của trường.

....., ngày tháng năm 20....

